

Số: 36/2019/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đồng
Tháp 05 năm (2020-2024)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao;

Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 96/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định về khung giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014//TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất, xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Nghị quyết số 299/2019/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Quy định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp 05 năm (2020-2024);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp 05 năm (2020-2024).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020. Quyết định này thay thế Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2014 về việc ban hành Quy định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp 05 năm (2015 - 2019); Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2015 về việc bổ sung Bảng giá đất 05 năm (2015-2019) tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 43/2015/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2015 về việc bổ sung Bảng giá đất 05 năm (2015-2019) tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2016 về việc điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất 05 năm (2015-2019) tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 53/2017/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2017 về việc điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất 05 năm (2015-2019) tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2019 về việc điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất 05 năm (2015-2019) tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2019 về việc điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất 05 năm (2015-2019) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (các tuyến đường thuộc huyện Hồng Ngự) của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài Chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Các ban Đảng và đoàn thể Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo Tỉnh;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử Tỉnh;
- Lưu VT + NC/KT.bnt.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thiện Nghĩa